

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Kiên

Bà Ngô Thị Thao

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn Q (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992, tại Bình Định; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn A, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ Trương Thị H, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2019, hiện nay bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam T20 Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Phan Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 09, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2018, anh Nguyễn Văn M cùng nhóm thợ xây gồm: anh Phan Văn C, Lê Văn Q, anh T, anh L, chị L, chị N (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) ngồi ăn cơm và uống rượu tại phòng trọ của anh Công đường T, tổ 09, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Trong lúc ăn cơm, anh M nói với Q: “*Sao bình thường bay không nói mà cứ uống vào là hay nói*” nên giữa anh M và Q xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này, Q dùng chân đá 01 cái vào đùi phải của anh M rồi dùng tay phải nắm 01 cái vào ngực trái của anh M nhưng không bị thương tích gì thì được anh L và anh C can ngăn. M nói: “*Em làm gì mà anh đánh em*”; nghe vậy, Q nói: “*Mày mà cầm rơm nữa tao xán (tức ném) chiếc chén vào mặt mày*”, vừa nói Q vừa dùng tay nhặt chiếc chén ăn cơm lên, cầm chén sứ ném về phía anh M thì trúng vào mắt trái của anh M. Sau đó, anh M được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai rồi được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định tiếp tục điều trị, đến ngày 06/7/2018 thì ra viện. Ngày 09/7/2018, anh M đã có đơn trình báo sự việc đến Công an phường P, thành phố P. Ngày 23/9/2019, Lê Văn Q đến Công an thành phố P đầu thú và khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 203 ngày 18/10/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn Mỹ:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Ba sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ảnh hưởng thẩm mỹ: Một vết ở trán giữa hai cung mày kích thước (2x0,1)cm; Một vết từ đầu cung mày trái đến mí mắt trái kích thước (3x0,2)cm và một vết trên cung mày trái hình chữ V mỗi cạnh (1x0,1)cm, sẹo liền 13% (M IV.1 – T63).

Vỡ nhãn cầu mắt trái đã khoét bỏ nhãn cầu: 51% (M II.7 – T68).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 57%. Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT”.

Vật chứng vụ án:

Đối với chén sứ mà Q dùng để ném gây thương tích cho anh M, sau khi sự việc xảy ra đã được quét dọn, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được vật chứng.

Về dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, Lê Văn Q đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn M số tiền 48.000.000 đồng. Hiện bị hại M không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số: **48/CT-VKS ngày 17/03/2020** Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Lê Văn Q phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên nội dung đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 38; Điều 50; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn Q phạm từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về dân sự: Bị hại đã được bị cáo bồi thường dân sự với số tiền 48.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với **hành vi, tội danh, Điểm, Khoản, Điều luật đã truy tố**, không có ý kiến phản đối gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 26/6/2018, tại phòng trọ đường T, tổ 09, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Lê Văn Q đã có hành vi dùng chân đá 01 cái vào đùi phải rồi dùng tay phải nắm 01 cái vào ngực trái của anh Nguyễn Văn M nhưng không bị thương tích gì, sau đó Q tiếp tục cầm chén sứ ném trúng vào mắt trái của anh Nguyễn Văn M gây thương tích tổn hại 57% sức khỏe. Đến ngày 09/7/2018, anh Nguyễn Văn M làm đơn trình báo đề nghị khởi tố vụ án hình sự. Ngày 23/9/2019, Lê Văn Q ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Văn Q cầm chén sứ ném trúng vào mắt trái của anh Nguyễn Văn M gây thương tích tổn hại 57% sức khỏe là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống nhưng bị cáo đã dùng chén sứ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại bị tổn hại 57% sức khỏe nên thuộc tình tiết định khung được quy định tại các Điểm a, Khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra hành vi này của bị cáo còn thể hiện tính côn đồ nên **thuộc tình tiết định khung** được quy định tại các Điểm i, Khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn Q đã phạm vào Điểm c, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi của bị cáo như đã nêu trên cần có một mức án thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và góp phần phòng ngừa tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai phạm của mình nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại số tiền 48.000.000 đồng và bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; cha bị cáo là thương binh loại A, thương tật 61%; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với chén sứ mà Q dùng để ném gây thương tích cho anh M, sau khi sự việc xảy ra đã được quét dọn, Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý vật chứng này của vụ án.

[6] Về dân sự: Sau khi gây ra thương tích cho bị hại, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 48.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Từ những nhận định và xem xét, quyết định nêu trên của Hội đồng xét xử nên nhận thấy những nội dung mà Viện kiểm sát truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c, Khoản 3, Điều 134; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q phạm 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 09/10/2019).

2. Về án phí:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lê Văn Q chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP.P;
- Công an TP.P;
- Thi hành án dân sự TP.P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Xuân Hòa